

Số: 17 /TB-HĐTD

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả chấm phúc khảo vòng 1 kỳ thi tuyển công chức Tổng cục QLTT

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 6/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức,

Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Quản lý thị trường thông báo:

- Kết quả chấm phúc khảo vòng 1 kỳ thi tuyển công chức Tổng cục Quản lý thị trường gửi kèm theo Thông báo này.

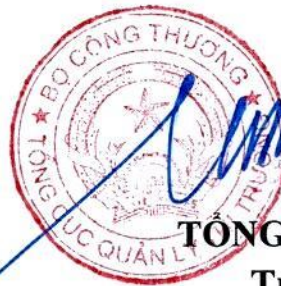
- Các thông tin chính thức liên quan đến kỳ thi tuyển, Tổng cục Quản lý thị trường sẽ tiếp tục đăng tải công khai trên website: <https://dms.gov.vn>.

Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Quản lý thị trường thông báo đến các thí sinh, thành viên Hội đồng tuyển dụng công chức và các cá nhân, tổ chức có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân;
- Vụ TCCB, Bộ Công Thương;
- Hội đồng tuyển dụng công chức;
- Ban Giám sát Kỳ tuyển dụng công chức;
- Các thí sinh có đơn đề nghị phúc khảo;
- Đăng trên Cổng thông tin điện tử Tổng cục QLTT;
- Lưu: HĐTD.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**TỔNG CỤC TRƯỞNG
Trần Hữu Linh**

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC

KẾT QUẢ CHẤM PHỤC KHẢO VÒNG 1 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

(Kèm theo Thông báo số: 17/TB-HĐTD ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Quản lý thị trường)

STT	Họ	Tên	SBD	Giới tính	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Diện ưu tiên	Vị trí dự tuyển	Môn thi được miễn		Đơn vị đăng ký dự tuyển: Cục QLTT tỉnh/thành phố	Phòng thi	Kiến thức chung (60 câu)		Ngoại ngữ (30 câu)	Kết quả chấm phúc khảo môn KTC	Kết quả chấm phúc khảo môn Ngoại ngữ	Ghi chú
									Ngoại ngữ	Tin học			Số câu trả lời đúng	Số câu trả lời đúng				
1	Lương Quỳnh	Anh	QLTT0039	Nữ	Tày	1/1/2000	Người dân tộc thiểu số	KSVTT			Lạng Sơn	PT01	20	14	20	15		
2	Trần Quang	Anh	QLTT0048	Nam	Kinh	17/8/1996		KSVTT			Quảng Bình	PT01	28	15	28			
3	Nguyễn Thị	Chuyên	QLTT0114	Nữ	Kinh	20/10/1994		KSVTT	X		Hà Nội	PT03	29		29			
4	Nguyễn Đức	Cư	QLTT0120	Nam	Kinh	11/12/2000		KSVTT			TP. Hồ Chí Minh	PT03	25	9	25	9		
5	Nguyễn Tiến	Đại	QLTT0151	Nam	Kinh	14/8/1990		KSVTT	X		Hà Nội	PT04	22		22			
6	Lê Thị	Diễm	QLTT0162	Nữ	Kinh	10/6/2000		Chuyên viên			Hà Nam	PT04	25	15	25			
7	Hoàng Tiến	Dũng	QLTT0202	Nam	Tày	2/11/2000	Người dân tộc thiểu số	KSVTT	X		Cao Bằng	PT05	25		25			
8	Phan Thị Ngọc	Hà	QLTT0259	Nữ	Kinh	17/11/1998		KSVTT			Đà Nẵng	PT07	27	18	27			

9	Lương Vũ Thanh	Hằng	QLTT0308	Nữ	Thái	15/6/2001	Người dân tộc thiểu số	KSVTT			Sơn La	PT08	28	10	28	10	
10	Trương Thị	Hiền	QLTT0335	Nữ	Kinh	3/4/2001		KSVTT			Thừa Thiên Huế	PT09	35	14		14	
11	Nông Thị Thu	Hoài	QLTT0386	Nữ	Nùng	27/5/1997	Người dân tộc thiểu số	KSVTT			Lạng Sơn	PT10	33	12		12	
12	Hoàng Thu	Huyền	QLTT0456	Nữ	Kinh	4/5/1994		KSVTT			Nghệ An	PT12	30	8		8	
13	Nguyễn Ngọc	Khoa	QLTT0483	Nam	Kinh	11/12/1990		KSVTT			Ninh Thuận	PT12	28	21	28		
14	Lê Khánh	Linh	QLTT0550	Nữ	Kinh	16/8/2000		KSVTT			Hà Nam	PT14	29	17	29		
15	Kim Thùy	Linh	QLTT0572	Nữ	Kinh	29/3/1994		KSVTT			Phù Thọ	PT15	16	25	16		
16	Đinh Thị Lam	Luyến	QLTT0604	Nữ	Tây	16/1/1993	Người dân tộc thiểu số	KSVTT	X		Cao Bằng	PT15	15		15		
17	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	QLTT0617	Nữ	Kinh	9/2/1999		KSVTT			Bắc Giang	PT16	24	14	24	14	
18	Nguyễn Thanh	Minh	QLTT0652	Nam	Kinh	30/5/2000		KSVTT			Thái Bình	PT17	18	26	18		
19	Vũ Phạm Cẩm	Nhung	QLTT0763	Nữ	Kinh	2/2/1998		KSVTT			Gia Lai	PT19	21	17	21		
20	Hoàng Thị	Quỳnh	QLTT0884	Nữ	Tây	10/8/1998	Người dân tộc thiểu số	KSVTT			Lạng Sơn	PT22	28	14	28	14	
21	Ksor	Son	QLTT0907	Nam	Jrai	5/9/1997	Người dân tộc thiểu số Sĩ quan dự bị	KSVTT			Gia Lai	PT22	26	14	26	14	
22	Phạm Văn	Son	QLTT0909	Nam	Kinh	6/6/1991		KSVTT	X		Lâm Đồng	PT22	29		29		

23	Nguyễn Gia	Thương	QLTT1045	Nam	Kinh	14/10/2000		KSVTT			Gia Lai	PT25	31	6		6	
24	Hoàng Trần Đại	Vương	QLTT1229	Nam	Kinh	1/1/2000		KSVTT			Gia Lai	PT30	18	6	18	6	
25	Trần Hải	Yến	QLTT1244	Nữ	Kinh	15/3/1992		KSVTT			Bình Phước	PT30	25	18	25		